

# XÃ HỘI

## THEO

# NHO GIÁO

NGUYỄN-HIẾN-LÊ

**T**RONG tạp chí này, số 11 ngày 15-6-1957, tôi đã xét về tính cách chính trị của Nho-giáo và đã chứng thực rằng Nho-giáo là một triết lý chính trị, chứ không phải là một tôn giáo. Nhà Nho cách vật trí tri đề thành ý, chính tâm, nhờ đó mà tu được thân, mà mục đích của sự tu thân là tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Vậy khi nghiên cứu Nho giáo, ta phải đứng về phương diện chính trị trước hết; những quan niệm về luân lý, giáo dục trong đạo Nho hầu hết đều là những kết quả của những nguyên lý về chính trị.

Mà một trong những nguyên lý quan trọng nhất của đạo Nho là *mọi vật không bình đẳng với nhau về bản chất.*

Nguyên lý ấy dựng trên một quan niệm về huyền học. Dịch - Hệ từ thượng truyện có câu: « Trời là quý, đất là hèn, địa vị cần khôn đã định, thấp cao đã bày, quý tiện đã yên ». Dịch-Tự quái truyện cũng nói: « Có trời đất rồi sau mới có vạn vật, có vạn vật rồi sau mới có trai gái, có trai gái rồi

sau mới có vợ chồng, có vợ chồng rồi sau mới có cha con, có cha con rồi sau mới có vua tôi, có vua tôi rồi sau mới có trên dưới, có trên dưới rồi sau lễ nghĩa mới có chỗ thi hành. »

Khổng-Tử chỉ diễn nguyên lý đó trong kinh Dịch mà ít khi đem bàn với môn đệ. Đến đời sau, Mạnh - Tử phát huy nó mạnh mẽ đề đã phá một chủ trương chống sự phân chia giai cấp, tức chủ trương của Hứa-Hành, một triết gia đồng thời với ông. Hứa-Hành hô hào rằng muốn cho nước bình trị thì mọi người phải cày cấy ruộng, nấu lấy cơm mà ăn, không có ai trị ai, không có ai nuôi ai nữa. Trần-Tương, một môn đệ của Hứa-Hành đem thuyết đó nói với Mạnh-Tử. Mạnh-Tử đáp :

« Có việc của người lớn, có việc của người nhỏ (...) Người thì lao tâm, kẻ thì lao lực. Người lao tâm thì trị người, kẻ lao lực thì đề người ta trị mình. Kẻ đề người ta trị mình thì phải nuôi người ta ; kẻ trị người thì được người ta nuôi



lại. Nghĩa thông thường trong thiên hạ là thế. »

Trần-Tương bênh vực đạo của thầy mình, bảo :

« Cứ theo cái đạo của Hứa-Tử thì chợ không có hai giá, trong nước không có sự giả dối. Dù sai dứa trẻ ra chợ cũng không bị ai lừa đảo. Dù vải hay lụa mà dài ngắn bằng nhau thì cùng bán một giá ; dù gai, sợi hay tơ bông mà nặng nhẹ bằng nhau thì cùng bán một giá ; ngũ cốc nhiều ít bằng nhau thì cùng bán một giá ; giày hay dép lớn nhỏ bằng nhau thì cùng bán một giá. » Nghĩa là thuyết của Hứa Hành không phân biệt quý tiện, tốt xấu, cứ dài ngắn, nặng nhẹ bằng nhau là đồng giá hết. Chủ trương chỉ phân biệt lượng mà không phân biệt phẩm đó, trái với nguyên lý bất bình đẳng về bản chất của đạo Nho, cho nên Mạnh-Tử công kích kịch liệt.

« Vật không đều nhau là lẽ tự nhiên của vật. Có cái hơn gấp đôi, gấp năm, có cái hơn gấp mười gấp trăm, có cái hơn gấp ngàn gấp vạn ; ông cho bằng nhau cả tức là làm loạn thiên hạ. Nếu dép lớn dép nhỏ bán cùng giá thì còn ai làm dép lớn nữa ? Vậy thì theo đạo của Hứa-Tử, tức là bảo nhau làm điều giả dối. Như vậy trị quốc sao được ? » (Đằng-văn-công-thượng.)

Trong đoạn đó có một chỗ tối nghĩa và theo phép lý luận ngày nay ta phải nói :

« Ông đã nhận rằng dép lớn nhỏ khác nhau thì phải bán khác giá nhau, nếu không vậy, không còn ai làm dép lớn nữa ; thì ông cũng phải nhận rằng dép tốt xấu khác nhau cũng phải bán

khác giá nhau chứ, nếu không vậy, còn ai làm dép tốt nữa ? Vậy thì theo đạo của Hứa-Tử, cho mọi cái đều đồng giá là bảo nhau làm điều giả dối. »

Ta thấy, đề bênh vực thuyết bất bình đẳng, Mạnh-Tử không đứng trên khu vực huyền học như Khổng-Tử mà đứng trên khu vực thực tế. Đến Tuân-Tử thì lại đứng trên khu vực công ích về chính trị :

« Người ta sống ở đời không thể không quản tỵ, quản tỵ mà không định phận trên dưới thì tranh đoạt nhau, tranh đoạt nhau thì loạn, loạn thì khổ. Cho nên không định phận trên dưới là cái hại lớn của thiên hạ, định phận trên dưới là cái lợi lớn của thiên hạ » (Phú quốc).



Nhưng trật tự trong xã hội phải xây dựng trên những quy tắc nào ? Đây mới là đặc điểm của Nho-giáo, còn quan niệm bất bình đẳng chỉ là quan niệm chung của các chính trị gia thời cổ.

Mạnh-Tử đề nghị : « Thiên hạ có ba bậc đáng tôn : tước, tuổi và đức. Ở triều đình không gì đáng tôn bằng tước ; ở hương đảng không gì đáng tôn bằng tuổi ; giúp đời mà trị dân không gì bằng đức. » Đề nghị đó các nhà Nho sau này đều mặc nhiên chấp thuận và ai cũng nhận ông đã có công khuếch trương lý thuyết của đạo Nho. Ta thử xét xem đề nghị đó có xác đáng không.

Quy tắc thứ nhất là *tước cơ* hồ như không hợp lý vì tước mà Mạnh-Tử chỉ



đó là tước thế tập, cha truyền con. Nhưng ta nên nhớ dân tộc Trung-Hoa thời đó tin rằng tổ tiên và con cháu liên đới mật thiết với nhau, hễ tổ tiên có công lao đức hạnh thì con cháu cũng được hưởng lây sự tôn kính, vậy sự tập tước ở triều đình cũng là dễ hiểu. Theo quan niệm của ta ngày nay thì quy tắc đó có phần vô lý, nhưng nếu ta nghĩ rằng hiện bây giờ, gần khắp thế giới, quyền tư hữu và ngay cả tác quyền còn được truyền cho con cháu, thì ta không còn quá nghiêm khắc với chủ trương của Mạnh-Tử cách đây trên 2.300 năm nữa.

Quy tắc thứ nhì có vẻ quân bình hơn vì tuổi tác không có tính cách thế tập. Và chẳng trọng tuổi tác là trọng kinh nghiệm, mà kinh nghiệm thì bao giờ cũng đáng quý.

Quy tắc thứ ba, tùy đức hạnh mà giao quyền hành, hợp lý hơn cả, và Mạnh-Tử tuy trọng tước — có lẽ là theo tục lệ — nhưng nhiều khi đã coi nó rẻ hơn đức. Trong thâm tâm, ông cho rằng quy tắc này mới quan trọng hơn hết, cho nên trong chương Cáo-Tử, ông nói :

« Có tước của trời, có tước của người. Nhân, nghĩa, trung, tín, vui làm điều thiện mà không thấy mệt, đó là tước của trời. Công, Khanh, đại phu đó là tước của người. Người đời xưa sửa tước của trời mà tước của người tự nhiên tới ; người đời nay sửa cái tước của trời để cầu cái tước của người ; đã được tước của người rồi lại bỏ tước của trời đi, mê muội đến vậy là cùng cực, thế nào rồi cũng mất mà thôi ».

Có lần ông hiên ngang mắng những kẻ tước cao mà đức thấp : « Kẻ kia cậy ở sự giàu có của nó, ta đây cậy ở cái nhân của ta ; kẻ kia cậy ở cái tước của nó, ta đây cậy ở cái nghĩa của ta, ta có điều gì thua kém đâu ? » (Công Tôn Sửu — hạ)

Lần khác ông đồng dục tuyên bố : « Thiên hạ có đạo thì kẻ đức nhỏ hầu hạ kẻ đức lớn, kẻ hiền ít hầu hạ kẻ hiền nhiều ; thiên hạ vô đạo thì kẻ nhỏ hầu hạ kẻ lớn, kẻ yếu hầu hạ kẻ mạnh ». (Ly-lâu — thượng). Ông dẫn lời Tử-Tư nói Mục-Công : « Lấy đức mà xét thì ông phải thờ tôi, đâu được làm bạn với tôi. » (Vạn-chương — hạ)

Đã sử Trung-Quốc còn truyền giai thoại sau này chứng tỏ quan niệm trọng đức hơn tước của nhà Nho :

Vua Tề gọi một kẻ sĩ là Nhan-Súc : « Súc lại đây ! » Nhan-Súc ngạo mạn gọi lại : « Vua lại đây ! » Vua Tề mắng : « Ta là bực chí tôn nên có quyền gọi kẻ sĩ như vậy, còn kẻ sĩ gọi vua như vậy thì đâu là kỷ cương ? » Nhan Súc đáp : « Vua gọi Súc như vậy mà Súc tới thì Súc mang tiếng nịnh quyền thế ; còn Súc gọi vua mà vua tới thì Vua được tiếng kính hiền trọng sĩ. Một đảng mang tiếng xu nịnh, một đảng được tiếng kính hiền, đảng nào hơn ? »



Theo nguyên lý bất bình đẳng và ba quy tắc tước, tuổi, đức mà trật tự trong Nho giáo được định. Trên cùng có Thượng-Đế, rồi tới Thiên tử, các vua chư hầu ; chư hầu có năm tước :



công, hầu, bá, tử, nam; dưới nữa có đại phu, thượng sĩ, trung sĩ, hạ sĩ. Trong triều đình, địa vị tùy tước và tài đức; trong làng và nhà, địa vị tùy theo tuổi.

Sự quy định về quyền hạn theo nguyên tắc nhiều khi rất tỉ mỉ. Chẳng hạn đời Chu, Thiên tử có đất vuông ngàn dặm, thì công và hầu được trăm dặm, bá được bảy chục dặm, tử và nam được năm chục dặm. Ở triều đình Thiên tử, chức khanh được chia đất ngang với tước hầu, chức đại phu được đất ngang với tước bá, chức thượng sĩ được đất ngang với tước tử và nam. Trong nước vuông trăm dặm, lộc của vua gấp mười lộc của chín khanh, lộc của khanh gấp bốn lộc của đại phu, lộc của đại phu gấp hai lộc của thượng sĩ, thượng sĩ gấp hai trung sĩ, trung sĩ gấp hai hạ sĩ, thường nhân mà làm việc quan thì được lộc ngang với hạ sĩ, lộc đó đủ ăn để khỏi phải cày bừa... (Mạnh Tử — Vạn Chương).

Đại loại như vậy. Từ cỗ xe (tức số binh sĩ, vì xe hồi xưa cũng dùng để đánh giặc), tới màu sắc y phục, thậm chí tới số cung phi cũng được định rõ: Thiên tử mười hai người thì chư hầu chín. Lễ, nhạc cũng được quy định: chỉ Thiên tử mới được phép tế Trời, Đất; do đó có những bản nhạc chỉ được dùng trong triều đình của Thiên Tử mà không được dùng trong triều đình của vua chư hầu.

Những nghi tiết cúng tế ma chay trong xã hội cực kỳ phiền phức, không kể sao cho hết, tôi chỉ xin cử một việc này làm thí dụ: cha làm thường dân

mà con làm đại phu thì khi chôn cất, áo quan của cha phải là áo quan của hạng thường dân, nhưng tang phục của con phải là tang phục của đại phu.

Những nghi lễ đó đều có mục đích giữ dân cho khỏi loạn. Tuân-Tử trong chương *Lễ luận* nói:

« Người sinh ra là có lòng muốn, muốn mà không được thì tất phải tìm kiếm, tìm kiếm mà không có chừng mực, giới hạn thì tất phải tranh nhau. Tranh thì sinh loạn, loạn thì khốn khổ. Tiên vương ghét loạn, cho nên đặt ra lễ nghĩa để phân biệt trật tự (...) Thế nào là phân biệt? Là sang hèn có bậc, lớn nhỏ có khác nhau; nghèo giàu khinh trọng đều có địa vị xứng đáng. »



Tuy chủ trương bất bình đẳng trong xã hội, nhưng Nho giáo cho mọi giai cấp được bình đẳng về phương diện pháp luật, vì sự công bằng đó cần thiết cho trật tự. Đó cũng là một đặc điểm nữa của đạo Nho.

Khi một môn đệ hỏi:

« — Vua Thuấn làm thiên tử, ông Cao-Dao coi về hình phạt, nếu ông Cồ-Tàu là cha vua Thuấn giết người thì xử cách nào? »

Mạnh Tử đáp:

« — Cứ việc bắt ông Cồ-Tàu, chứ có gì đâu? »

— Vậy vua Thuấn không cấm ư?

— Vua Thuấn cấm sao được? Phép truyền thụ từ đời nọ qua đời kia là phép



công mà. » (1) (Mạnh-Tử — Tân-tâm — thượng).

Sử nước Tần còn chép : Thái-tử nước Tần phạm pháp. Vệ Uông nói : « Nhân dân bình đẳng về pháp luật. Trong nước không nên có giai cấp khác nhau (nghĩa là giai cấp nào cũng phải bình đẳng trước pháp luật). Nhưng Thái-tử là người sau này sẽ nối ngôi vua, không nên đem ra trị tội, mà hai sự phó lãnh trách nhiệm dạy Thái-tử phải chịu tội thay ».

Vậy trên hai ngàn năm trước, nhờ Mạnh-Tử, Trung Quốc đã phát minh được chủ nghĩa tam quyền phân lập, chủ nghĩa bình đẳng trước luật pháp và tinh thần lập hiến trong chính thể quân chủ. Cứ theo đúng nguyên tắc thì ông Vua của Nho giáo, quyền lợi đều bị hạn chế (chịu pháp luật của nước, có số đất đai nhất định), gần như một ông vua lập hiến ngày nay, nhưng trách nhiệm và bòn phận thì nặng gấp mấy lần. Và tuy có giai cấp mà giai cấp ở Trung-Hoa không như giai cấp ở Âu thời xưa. Dù là hoàng thân mà kém đức thì cũng không bằng thường dân mà có nhân (Tuy hữu Chu thân, bất như nhân nhân).



Xã hội Trung-Hoa thời xưa cũng như xã hội La-Mã, do sự kết hợp của ba đơn vị : cá nhân, gia tộc và quốc gia ; nhưng ở Trung-Hoa, sự liên lạc giữa ba đơn vị đó mật thiết vô cùng.

Đại học nói : « Đời xưa muốn làm sáng đức trong thiên hạ thì trước hết phải trị nước mình ; muốn trị nước mình

thì trước hết phải tề nhà mình ; muốn tề nhà mình thì trước hết phải sửa thân mình. » Lợi nói : « Cái thân đã sửa thì sau nhà mới tề ; nhà đã tề thì sau nước mới trị ; nước đã trị thì sau thiên hạ mới bình. Từ thiên-tử cho đến thường dân, đều phải lấy sự sửa mình làm gốc, gốc loạn mà ngọn trị thì là điều không hề có. » Trong Mạnh-tử (Ly-Lâu) cũng có câu : « Gốc của thiên hạ là ở nước, gốc của nước là ở nhà, gốc của nhà là ở thân mình. »

Vậy cá nhân, gia tộc, quốc gia, thiên hạ như bốn cái khoen móc vào nhau ; hơn nữa, như bốn vòng tròn đồng tâm, mà vòng nhỏ nhất là cá nhân, vòng lớn nhất là thiên hạ. Gia tộc không phải chỉ là một chỗ nghỉ ngơi của cá nhân theo quan niệm của phương Tây ngày nay, mà là một cơ quan của quốc gia, có tính cách chính trị, cho nên địa vị của gia tộc rất quan trọng.

Khi Tề-Cảnh-Công hỏi Khổng-Tử về chính trị, ông đáp : « Vua theo đạo vua, bầy tôi theo đạo bầy tôi, cha theo đạo cha, con theo đạo con » là ông

(1) Môn đệ lại hỏi thêm :

— Thế Vua Thuấn phải làm sao ?

Mạnh Tử dùng một giải pháp dung hòa để giải sự mâu thuẫn đó giữa quốc gia và gia đình và đáp rằng Vua Thuấn phải bỏ ngôi cao, vào ngục công cha đi trốn ở nơi nào đó, cho trọn đạo làm con.

Độc giả có thể cho rằng giải pháp đó chưa được đn vì như vậy quốc dân mất một minh quân là Vua Thuấn. Vâng, nhưng nếu quốc dân muốn giữ Vua lại thì xin với ông Cao-Dao để tha cho Cờ-Tàu ; lúc đó vua Thuấn có thể trở về ngôi được mà quyền hành chánh, quyền tư pháp vẫn được nguyên vẹn.



muốn nhấn vào nhiệm vụ chính trị của cá nhân, dù cá nhân đó là ông vua hay người dân thường.

*Dịch — Gia nhân nói :* « Cha theo đạo cha, con theo đạo con, anh theo đạo anh, em theo đạo em, chồng theo đạo chồng, vợ theo đạo vợ mà gia đạo chính, chính gia đạo thì thiên hạ định. » Đó là nhiệm vụ chính trị của gia tộc.

Vậy gia chánh với quốc chánh là một, « cha con yêu nhau, gốc là việc công » (Chu tử) mà đức hiếu cũng là gốc của đức trung, đức nhân: « Quân tử thờ cha mẹ hiếu, cho nên đối với vua cũng trung. » (Hiếu kinh) — « Người hiếu để mà thích phạm thượng là việc ít thấy ; không thích phạm thượng mà lại thích làm loạn là việc chưa có (...); hiếu để là gốc của nhân chăng ? » (Luận ngữ — Học nhi).

Gia đình đã là một tiêu tở chính trị thì cá nhân tất là một cán bộ chính trị.

Trong xã hội Trung-Quốc, từ trên xuống dưới ai cũng có nhiệm vụ chính trị, tức nhiệm vụ giữ trật tự trong xã hội bằng đạo đức, lễ nghi. Đó là lý tưởng của Nho giáo mà cũng là một đặc điểm nữa của Nho giáo.

Tóm lại, xã hội theo Nho giáo xây dựng trên những nguyên lý :

— Các hạng người một mặt bất bình đẳng về tư cách, và hạng người có đức đáng được trọng hơn cả.

— Một mặt bình đẳng trước pháp luật và trong nhiệm vụ chính trị ; mỗi cá nhân là một cán bộ chính trị.

Một lần nữa, ta lại thấy rõ tính cách chính trị của Nho giáo. « Cha con yêu nhau, gốc là việc công ». Lời đó bao hàm biết bao ý nghĩa.

NGUYỄN-HIẾN-LÊ

Trích trong « Nho giáo một triết lý chính trị »

★ Có một dấu hiệu để nhận ra người thủ lãnh, đó là khi ở gần người nào, ta có cảm giác thấy mình mạnh mẽ hơn, bình ổn hơn và tưởng như người ấy bảo ta đi đâu, ta không ngần ngại mà đi ngay tức khắc. Như cận vệ binh của Napoléon thường nói về ông : « Giá ngài có đi cùng trái đất, chúng tôi cũng quyết theo ngài... »

★ Sở dĩ người ta tin tưởng nơi người thủ lãnh là vì người thủ lãnh biết làm cho người ta mến phục và tin cậy. Song sự mến phục và tin cậy ấy muốn được lâu bền, người thủ lãnh phải có tài đức của người thủ lãnh thật.